

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 15- 7 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đức Thắng**.

2. Ông **Phạm Quang Thuận**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Hà Vy** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1980; tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Địa chỉ: số 168, ấp X, xã Y, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Con ông Nguyễn Tấn T1, Sinh năm: 1948 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1952; Vợ: Trần Thị Ngọc T3, sinh năm 1985; (đã ly hôn); Con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bắt tạm giam vào ngày 22/11/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Lưu L - Văn phòng Luật sư Lạc Huy – Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Bị hại:* Đỗ Thành D, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã Q, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Đỗ Thị Kiều H, sinh năm 1990. (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Q, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T là tài xế lái xe thuê cho Đỗ Thành D, sinh 1989, cư trú ấp P, xã Q, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13/11/2020, D đưa xe ô tô biển số 63A-XXX.XX cho T chở Đỗ Thị Kiều H, sinh 1990 (em gái D) và cháu Nguyễn Minh V, sinh năm 2013 (con chị H) đến Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh. Trước khi đi D có đưa cho T số tiền 2.250.000.000 đồng để trong túi xách màu xanh nhờ T đưa tiền cho anh Phạm Tiến H1, ngụ CH318, Chung cư City Land, Phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, D điện thoại cho anh Hải biết việc T mang tiền trả. Đến khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày sau khi T chở chị H đến Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh T nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 2.250.000.000 đồng nên điều khiển xe đến đầu cạnh nhà thờ V tọa lạc tại đường 3/2, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. T xuống xe lấy sim điện thoại vứt bỏ và mang theo túi xách đựng tiền lên taxi bỏ trốn đến thuê phòng khách sạn không nhớ tên trên đường Trần Nãi, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 11 giờ cùng ngày anh H1 điện thoại cho D hỏi đem tiền lên chưa, D xem định vị xe phát hiện xe đang đậu cạnh nhà thờ V tọa lạc tại đường 3/2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh và kêu H1 đến gặp T lấy tiền, H1 đến nơi xe đậu thì không thấy T nên điện thoại cho D biết, D điện thoại cho T thì không liên lạc được nên đến điều khiển xe về nhà và trình báo Cơ quan Công an.

Khoảng 1 tuần sau đó, T trốn ra tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thuê khách sạn Dream Hotel, số 36 đường Thái Văn Lung, khu Á Châu, Phường 2, thành Phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ở khoảng một tháng. Ngày 28/11/2020, T đến thuê nhà trọ Cô Ba thuộc hẻm 71 đường Cách Mạng Tháng 8, khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để lẩn trốn. Tại đây, T mua một tủ lạnh, một máy giặt với giá khoảng 11.000.000 đồng và một xe mô tô hiệu Vario với giá 58.000.000 đồng, T nhờ anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1987, cư trú Số 3, tổ 33, Khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đứng tên trong giấy tờ xe mang biển số 70G1- XXX.XX, khi có giấy tờ T đến Văn phòng công chứng Lê Quang Sách thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh làm hợp đồng mua bán xe từ Tuấn A sang cho bị can. Ngày 08/12/2020, T đến Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh mở tài khoản 16369917 và nộp số tiền 450.000.000 đồng. Ngày 30/12/2020, T đến Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh mở một sổ tiết kiệm kỳ hạn 03 tháng với số tiền 1.000.000.000 đồng. Đến ngày 20/01/2021, T rút toàn bộ số tiền 1.000.000.000 đồng để tiêu xài và nộp tiền chơi game. Khoảng 02 tháng sau, T đến Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh rút số tiền 450.000.000 đồng thì phát hiện tài khoản đã bị Công an phong tỏa. Lúc này sợ bị bắt nên T điều khiển xe mô tô biển số 70G1-809.60 trốn về thành phố Vũng Tàu thuê

khách sạn Dream Hotel lần trốn, trước khi đi khỏi nhà trọ T cho chị Đặng Kim Q, sinh năm 1995, cư trú: ấp An Phú, xã An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh một máy giặt và tủ lạnh. Tại thành phố Vũng Tàu T bán xe 70G1-809.60 cho một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ với giá 30.000.000 đồng. Khoảng 02 tháng sau, T thuê khách sạn Phương Đông thuộc ấp Bình Tạo, xã Trung An, Thành phố M lần trốn ngày 12/10/2021, Nguyễn Anh T ra đầu thú tại Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị can phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị can T thật thà khai báo, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội, T đến Công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can, bị can không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Một xe mô tô màu xanh, hiệu Vision, biển số: 63C1 - XXX.XX mang tên Nguyễn Anh T để tại nhà Đỗ Thành D khi T đến lấy xe ô tô 63A- XXX.XX.

- Một thẻ ngân hàng ACB mang tên NGUYEN ANH T, số TK 16369917, trên thẻ có chữ Visa Debit, có dãy số 4221 0934 8900 7849.

- Một vali màu đỏ, dưới vali có bốn bánh xe.

- Một điện thoại Samsung màu đen cảm ứng.

- Một sim có chữ Itel màu đỏ, trên có dãy số 8984 08100 087252 08330.

- Một sim có chữ 4G Viettel, trên có dãy số 89840 48000 07876 0035.

- Tiền Việt Nam 450.000.000 đồng thu giữ từ tài khoản số 16369917 của Nguyễn Anh T tại Ngân hàng ACB.

* Về xử lý vật chứng: ngày 23/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho Đỗ Thành D số tiền 450.000.000 đồng thu giữ từ tài khoản số 16369917 của Nguyễn Anh T tại Ngân hàng ACB.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đỗ Thành D yêu cầu bị can Nguyễn Anh T trả số tiền còn lại là 1.800.000.000đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng). Hiện Nguyễn Anh T chưa trả số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSTG-P2 ngày 26 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng: khoản 4 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 14 đến 15 năm tù, thời hạn tù tính từ 22/11/2021. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ theo Điều 48 Bộ luật Hình sự ghi nhận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 1.800.000.000 đồng. Về vật chứng áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một thẻ ngân hàng ACB mang tên NGUYEN ANH T, số TK 16369917, trên thẻ có chữ Visa Debit, có dãy số 4221 0934 8900 7849; Một vali màu đỏ, dưới vali có bốn bánh xe; Một sim có chữ Itel màu đỏ, trên có dãy số 8984 08100 087252 08330; Một sim có chữ 4G Viettel, trên có dãy số 89840 48000 07876 0035.

Tiếp tục tạm giữ: Một xe mô tô màu xanh, hiệu Vision, biển số: 63C1 - XXX.XX mang tên Nguyễn Anh T và Một điện thoại Samsung màu đen cảm ứng để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Xác định tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng quy định và đưa ra những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một mức hình phạt nhẹ nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Bị cáo Nguyễn Anh T: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà pháp luật cho phép để bị cáo sớm trở về với gia đình. Về trách nhiệm dân sự, đồng ý cho bị cáo bồi thường số tiền 1.800.000.000 đồng và đồng ý giao Một xe mô tô màu xanh, hiệu Vision, biển số: 63C1 - 192.07 và Một điện thoại Samsung màu đen cảm ứng là tài sản của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Bị hại: Về hình sự đề nghị xử lý đúng quy định; về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 1.800.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành điều tra, truy tố, xét xử các Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và bị hại không có ai khiếu nại, tố cáo nên có cơ sở xác định tố tụng của vụ án được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, tại ấp P, xã Y, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang Nguyễn Anh T được anh Đỗ Thành D giao số tiền 2.250.000.000 đồng để chuyển cho anh Phạm Tiến H1 nhưng sau đó T không giao tiền cho anh H1 mà đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền này bỏ trốn đi nhiều nơi sử dụng vào việc chơi game, mua sắm tài sản và sinh hoạt cá nhân dẫn đến mất khả năng chi trả. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thể hiện tính tham lam, lười lao động nhưng thích hưởng thụ nên đã lợi dụng lòng tin của bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó cần xử lý nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

- Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Đối với hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện nay có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.800.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[7] Vật chứng của vụ án gồm:

- Một xe mô tô màu xanh, hiệu Vision, biển số: 63C1 - XXX.XX mang tên Nguyễn Anh T và Một điện thoại Samsung màu đen cảm ứng là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự nên cần tiếp tục tạm giữ tài sản này để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

- Một thẻ ngân hàng ACB mang tên NGUYEN ANH T, số TK 16369917, trên thẻ có chữ Visa Debit, có dãy số 4221 0934 8900 7849; Một vali màu đỏ, dưới vali có bốn bánh xe; Một sim có chữ Itel màu đỏ, trên có dãy số 8984 08100 087252

08330; Một sim có chữ 4G Viettel, trên có dãy số 89840 48000 07876 0035 là tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với số tiền 450.000.000 đồng đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: khoản 4 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, 591, 357 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 1.800.000.0000 đồng.

Kể từ ngày các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án về phần dân sự nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định của pháp luật.

3/ Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Một thẻ ngân hàng ACB mang tên NGUYEN ANH T, số TK 16369917, trên thẻ có chữ Visa Debit, có dãy số 4221 0934 8900 7849;

- Một vali màu đỏ, dưới vali có bốn bánh xe;

- Một sim có chữ ITEL màu đỏ, trên có dãy số 8984 08100 087252 08330 không kiểm tra tình trạng sim; Một sim có chữ 4G Viettel, trên có dãy số 89840 48000 07876 0035 không kiểm tra tình trạng sim.

- Tiếp tục tạm giữ: Một xe mô tô màu xanh, hiệu Vision, biển số: 63C1 - XXX.XX mang tên Nguyễn Anh T, số khung: RLHJF5833KZ634352, số máy: JF86E5100017 và Một điện thoại Samsung màu đen cảm ứng, số IMEI 1:3535 445

615 38794, IMEL 2: 353914471538798, máy đã qua sử dụng chưa kiểm tra tình trạng bên trong điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 66.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn tính kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bình